

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HS-PT

Ngày: 19 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Anh Trang.

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Thị Kim H cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Thị Kim H, sinh năm 1974 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Khu phố D, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh X (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); Chồng: Hồ D, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2023 đến ngày 31/8/2023 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh Hải D1, sinh năm 1990 tại tỉnh Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố D, phường P, TP . - T, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: P, Lốc B, tòa nhà chung cư H, khu K, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Nuôi thủy sản; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh T1, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm: 1962; Vợ: Trương Thị Minh T3, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn T4, sinh năm 1989 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Nhân viên điện lực; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đ, sinh năm: 1954 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị X1, sinh năm: 1955; Vợ: Hồ Thị Như N, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hồ Quốc D2, sinh năm 1979 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố D, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Văn V, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1958; Vợ: Phạm Thị Thùy T5 (đã ly hôn), có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/10/2023.

Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Phan Tài N1, sinh năm 1980 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố F, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Gia C, sinh năm: 1959 và bà Cao Thị Mai L, sinh năm: 1961; Vợ: Phạm Thị N2, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Phạm Xuân Q, sinh năm 1989 tại tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khu phố F, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Xuân B, sinh năm: 1960 và bà Phạm Thị L1, sinh năm: 1963; Vợ: Hồ Thị O, có 01 người con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Ngọc L2, Trần Văn C1, Đào Duy L3, Nguyễn Trung N3, Nguyễn Văn T6, Hồ Tuấn T7, Lê Thành Q1, Nguyễn Văn Đ1, Trương Phước Mặc N4 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Phạm Thị N2 và bà Cao Thị Mai L không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2022 (Không nhớ rõ ngày), Huỳnh Thị Kim H lấy 01 tài khoản đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá trên mạng internet ăn thua bằng tiền là “Super ký hiệu ZX93” của một người (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh, giá đô (điểm) theo thỏa thuận là 10.000 đồng/đô (điểm). Do không biết cách tạo ra tài khoản dùng để đánh bạc nên H đã nhờ Nguyễn Ngọc L2 đăng nhập vào tài khoản ZX93 rồi tạo ra các tài khoản Master để giao lại cho những người chơi cá độ bóng đá thì L2 đồng ý. Từ tài khoản Super ký hiệu ZX93, L2 đã tạo ra 09 tài khoản Master gồm: “ZX9300, ZX9301, ZX9302, ZX9303, ZX9304, ZX9305, ZX9306, ZX9307, ZX9308”, có mật khẩu đăng nhập chung là “Tttt1111” rồi giao lại cho Huỳnh Thị Kim H quản lý.

Hình thức cá độ bóng đá như sau: Hệ thống được chia thành cấp lần lượt là các tài khoản có ký hiệu S, M1, A, M2. Tài khoản S, M1, A dùng để xem điểm, tạo ra các tài khoản cấp dưới. Tài khoản M2 được sử dụng để cá độ. Khi cá độ bóng đá người chơi sử dụng thiết bị có kết nối internet, truy cập vào trang Web “bong88.com”, đăng nhập tài khoản, mật khẩu của tài khoản Member. Trên trang Web sẽ hiển thị các trận đấu bóng đá đang diễn ra, tên đội bóng, giải đấu, hình thức và tỷ lệ cá cược. Người chơi muốn tham gia thì lựa chọn trận đấu, số điểm muốn đặt cược. Khi kết thúc trận đấu, máy chủ sẽ tự tính ra số điểm thắng thua của người chơi, có dấu trừ ở phía trước số điểm là thua. Hệ thống máy chủ sẽ ghi nhận lại kết quả đặt cược của từng ngày. Khi muốn kiểm tra việc cá độ của các tài khoản thì đăng nhập, mở thống kê theo số ngày, máy chủ sẽ thông báo số lượt trận, số điểm làm căn cứ để chung chi tiền thắng thua.

Huỳnh Thị Kim H đã giao lại tài khoản cho những người sau:

Giao tài khoản Master ZX9301 cho Nguyễn Ngọc L2, giá đô (điểm) quy ước là 10.000 đồng/đô (điểm).

Giao tài khoản Master ZX9303 cho Hồ Tuấn T7, giá đô (điểm) quy ước là 11.000 đồng/đô (điểm).

Giao tài khoản Agent ZX930405 cho Nguyễn Hồ Quốc D2, giá đô (điểm) quy ước là 10.000 đồng/đô (điểm).

Sau khi nhận tài khoản từ H, L2, T7 tiếp tục tạo ra các tài khoản Agent, M2 rồi giao lại cho người khác, nâng giá đô (điểm) để thực hiện hành vi cá độ bóng đá. Cụ thể như sau:

1. Đối với Huỳnh Thị Kim H:

Huỳnh Thị Kim H lấy tài khoản Super ZX93 nhờ Nguyễn Ngọc L2 tạo ra các tài khoản Master để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, với hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền trên mạng internet, được người cung cấp tài khoản trả

công 02 lần, với tổng số tiền là 8.000.000 đồng. Số tiền tổ chức đánh bạc của H, cụ thể như sau:

*** Tài khoản Master ZX9301:** Huỳnh Thị Kim H giao cho Nguyễn Ngọc L2, giá đô (điểm) quy ước là 10.000đ/đô (điểm). Số điểm tổ chức đánh bạc là: 16.699 (ZX930100000) + 12.752,65 (ZX930100001) + 7601,5 (ZX930100005) + 2.228,71 (ZX930100007) + 390,76 (ZX930101000) + 1173,5 (ZX930101001) + 16.892,45 (ZX930104001) + 6.691,2 (ZX930104002, ZX930104003) + 3.562,9 (ZX930104004) = 67.992,67 điểm.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của tài khoản ZX9301 là: 67.992,67 điểm x 10.000đ = 679.926.700 đồng (*Sáu trăm bảy mươi chín triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn bảy trăm đồng*).

Số điểm H thu lợi ở tài khoản Master ZX9301 là: 2.393,09 (ZX930100000) + 384,61 (ZX930100007) + 175,90 (ZX930104004) + 89,94 (ZX930101000) + 69,7 (ZX930101001) + 341,15 (ZX930100001) + 69,35 (ZX930100005) + 145,09 (ZX930104001) - 276,8 (ZX930104002, ZX930104003) = 3.392,03 điểm. Số tiền thu lợi ở tài khoản Master ZX9301 là 3.392,03 x 10.000đ = 33.920.300 đồng (*Ba mươi ba triệu chín trăm hai mươi ngàn ba trăm đồng*).

*** Tài khoản của Master ZX9303:** Huỳnh Thị Kim H giao cho Hồ Tuấn T7, quy ước 01 đô (điểm) của tài khoản là 11.000đ. Số điểm tổ chức đánh bạc là: 12.852 (ZX930300003) + 1741,15 (ZX930300005) + 5924,5 (ZX930302000) + 1024,71 (ZX930302002) + 7494,3 (ZX930302003) + 1053,14 (ZX930302004) + 228,5 (ZX930302005) + 34206,3 (ZX930303000) + 6248,1 (ZX930303001) + 17.762,23 (ZX930303002) + 11.258,92 (ZX930303003) + 21.528,11 (ZX930303004) + 1441 (ZX930303005) + 2675,06 (ZX930303007) + 858,79 (ZX930303008) + 7300,91 (ZX930301001) + 6926,7 (ZX930301003) = 140.524,42 điểm.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của bị cáo H ở tài khoản này là 140.524,42 x 11.000đ = 1.545.768.620 đồng (*Một tỷ năm trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn sáu trăm hai mươi đồng*).

Số điểm thu lợi của Huỳnh Thị Kim H ở tài khoản Master ZX9303 là: 2.398,24 (ZX930300003) + 445,38 (ZX930300005) - 40,68 (ZX930302000) + 72,84 (ZX930302002) + 810 (ZX930302003) + 162,06 (ZX930302004) - 9,61 (ZX930302005) + 686,66 (ZX930303000) + 411,51 (ZX930303001) + 286,86 (ZX930303002) + 208,85 (ZX930303003) + 1227,72 (ZX930303004) + 334,98 (ZX930303005) - 114,18 (ZX930303007) + 93,69 (ZX930303008) + 226,41 (ZX93030100) + 458,71 (ZX930301003) = 7.659,44 điểm. Số tiền H thu lợi ở tài khoản này là 7.659,44 x 11.000đ = 84.253.840 đồng (*Tám mươi bốn triệu hai trăm năm mươi ba ngàn tám trăm bốn mươi đồng*).

*** Tài khoản Agent ZX930405:** Huỳnh Thị Kim H giao cho Nguyễn Hồ Quốc D2, giá đô (điểm) quy ước là 10.000đ/đô (điểm). Số điểm tổ chức đánh

bạc là: $238.740,15 \text{ (ZX930405300)} + 14893,98 \text{ (ZX930405001)} + 30.640,58 \text{ (ZX930405002)} = 284.274,71 \text{ điểm}$.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của H ở tài khoản này là $284.274,71 \times 10.000đ = 2.842.747.100 \text{ đồng}$ (*Hai tỷ tám trăm bốn mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi bảy ngàn một trăm đồng*).

Số điểm thắng trừ thua ở tài khoản Agent ZX930405 là: $536,97 \text{ (ZX930405002)} - 395,83 \text{ (ZX930405300)} - 1350,59 \text{ (ZX930405001)} = -1.209,45 \text{ điểm}$. H không thu lợi ở tài khoản này.

+ Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của Huỳnh Thị Kim H ở các tài khoản trên là: $679.926.700đ + 1.545.768.620đ + 2.842.747.100đ = 5.068.442.420 \text{ đồng}$ (*Năm tỷ không trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm hai mươi đồng*).

+ Số tiền ... thu lợi bất chính là: $8.000.000đ + 33.920.300đ + 84.253.840đ = 126.174.140 \text{ đồng}$ (*Một trăm hai mươi sáu triệu một trăm bảy mươi bốn ngàn một trăm bốn mươi đồng*).

2. Đối với Nguyễn Ngọc L2:

Từ tài khoản Master ZX9301 của H giao, L2 đã tổ chức đánh bạc bằng cách tạo ra nhiều tài khoản member giao cho người khác để chơi đánh bạc. Cụ thể như sau:

* **Tài khoản Member ZX930100000:** Nguyễn Ngọc L2 giao cho Đào Duy L3, giá đô quy ước là 30.000 đồng/đô (điểm).

Tài khoản này, L3 đánh bạc 74 lần, tổng điểm đặt cược là 13.143 điểm, thắng 3.556 điểm, tổng điểm đánh bạc là 16.699 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của L3 là $16.699 \text{ điểm} \times 30.000 \text{ đồng} = 500.970.000 \text{ đồng}$.

Tài khoản có 44 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng điểm đánh bạc của các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 13.609 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là $13.609 \text{ điểm} \times 30.000 \text{ đồng} = 408.270.000 \text{ đồng}$ (*Có sao kê kèm theo*).

Số tiền tổ chức đánh bạc của Nguyễn Ngọc L2 ở tài khoản này là 500.970.000 đồng.

* **Tài khoản Member ZX930100007:** Nguyễn Ngọc L2 và Nguyễn Thanh Hải D1 thỏa thuận góp vốn chung với nhau, mỗi người 50% tiền đánh bạc thắng thua, giá đô (điểm) quy ước là 50.000 đồng. L2 giao tài khoản này cho D1 tìm người chơi đánh bạc. D1 đã giao tài khoản cho Trần Văn C1, giá đô (điểm) quy ước là 50.000 đồng/đô (điểm).

Tài khoản này, Trần Văn C1 đánh bạc 30 lần, tổng số điểm đặt cược là 1.743 điểm, thắng là 485,71 điểm, tổng điểm đánh bạc là 2.228,71 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là $2.228,71 \text{ điểm} \times 50.000 \text{ đồng} = 111.435.500 \text{ đồng}$.

Tài khoản có 09 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng điểm đánh bạc của các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 1.295,04 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 1.295,04 điểm x 50.000 đồng = 64.752.000 đồng (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của Nguyễn Ngọc L2 và Nguyễn Thanh Hải D1 ở tài khoản này là 111.435.500 đồng.

*** Tài khoản Member ZX930104002, ZX930104003:** Nguyễn Ngọc L2 giao cho Nguyễn Văn T6, giá đô (điểm) quy ước là 50.000 đồng/đô (điểm).

Hai tài khoản có 88 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược ở hai tài khoản là 4.625 điểm, thắng 2.066,2 điểm, tổng điểm đánh bạc của hai tài khoản là 6.691,2 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của hai tài khoản là 6.691,2 điểm x 50.000 đồng = 334.560.000 đồng.

Hai tài khoản có 23 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 4.311,35 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 4.311,35 điểm x 50.000 đồng = 215.567.500 đồng (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của Nguyễn Ngọc L2 ở hai tài khoản này là 334.560.000 đồng.

*** Tài khoản Member ZX930104004:** Nguyễn Ngọc L2 giao cho Nguyễn Trung N3, giá đô (điểm) quy ước là 20.000 đồng/đô (điểm).

Tài khoản này có 30 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược của tài khoản là 2.660 điểm, thắng 902,9 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 3.562,9 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 3.562,9 điểm x 20.000 đồng = 71.258.000 đồng.

Tài khoản có 01 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đặt cược là 300 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 300 điểm x 20.000 đồng = 6.000.000 đồng (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của Nguyễn Ngọc L2 ở tài khoản này là 71.258.000 đồng.

*** Tài khoản ZX930101000, ZX930101001:** Nguyễn Ngọc L2 giao cho Phạm Xuân T8, quy ước giá đô (điểm) là 25.000 đồng/điểm (đô).

Tài khoản ZX930101000, T8 đánh bạc 21 lần, tổng điểm đặt cược là 299 điểm, thắng là 91,76 điểm, tổng điểm đánh bạc 390,76 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 390,76 điểm x 25.000 đồng = 9.769.000 đồng. Không có lần đánh bạc nào đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tài khoản ZX930101001, T8 đánh bạc 52 lần, tổng điểm đặt cược là 875 điểm, thắng 298,5 điểm, tổng điểm đánh bạc 1173,5 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 1173,5 điểm x 25.000 đồng = 29.337.500 đồng. Không có lần đánh bạc nào đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Số tiền tổ chức đánh bạc của Nguyễn Ngọc L2 ở các tài khoản này là 9.769.000 đồng + 29.337.500 đồng = 39.106.500 đồng.

* Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của Nguyễn Ngọc L2 ở các tài khoản trên là: 500.970.000đ (Đào Duy L3) + 111.435.500đ (Trần Văn C1) + 334.560.000đ (Nguyễn Văn T6) + 71.258.000đ (Nguyễn Trung N3) + 39.106.500đ (Phạm Xuân T8) = 1.057.330.000 đồng.

* Số tiền thu lợi của tài khoản tính theo giá đô (điểm) quy ước đối với từng tài khoản là: 2.393,09 x 30.000đ (Đào Duy L3) + 384,61 x 50.000đ (Trần Văn C1) + 175,90 x 20.000đ (Nguyễn Trung N3) + 89,94 x 25.000đ (Phạm Xuân T8) + 69,7 x 25.000đ (Phạm Xuân T8) - 276,8 x 50.000đ (Nguyễn Văn T6) = 84.692.200 đồng. L2 phải trả cho H số tiền: 3.392,03 x 10.000đ = 33.920.300 đồng. Vì vậy, số tiền Nguyễn Ngọc L2 được hưởng lợi ở các tài khoản trên là 84.692.200đ – 33.920.300đ = 50.771.900 đồng (*Năm mươi triệu bảy trăm bảy mươi một ngàn chín trăm đồng*).

3. Đối với Hồ Tuấn T7:

Tài khoản của Master ZX9303 của T7 đã đánh bạc và tổ chức đánh bạc như sau:

- Tài khoản Agent ZX930300: Trung trực tiếp sử dụng đánh bạc với Huỳnh Thị Kim H, giá đô (điểm) quy ước là 11.000 đồng/đô (điểm).

Từ tài khoản Agent ZX930300, T7 đã tạo ra các tài khoản Member gồm: ZX930300003, ZX930300005 để sử dụng và giao lại cho người khác.

- Tài khoản Member ZX930300003 có 15 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược là 10.580 điểm, thắng 2.272 điểm, tổng điểm đánh bạc 12.852 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 12.852 điểm x 11.000 đồng = 141.372.000 đồng.

Tài khoản có 10 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 11.076 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 11.076 điểm x 11.000 đồng = 121.830.500 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

Ngoài việc sử dụng tài khoản trên đánh bạc với H. Ngày 30/11/2022, T7 còn cho Trương Phước Mặc N4 sử dụng tài khoản này để đánh bạc với T7, giá đô (điểm) quy ước là 20.000 đồng/đô (điểm). Khi có tài khoản do T7 cung cấp, N4 sử dụng tài khoản Member ZX930300003 đánh bạc 02 lần, tổng số điểm đặt cược là 400 điểm, thắng là 240 điểm, tổng điểm đánh bạc là 640 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của N4 là 640 điểm x 20.000 đồng = 12.800.000 đồng. Tài khoản có 01 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 445 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 445 điểm x 20.000 đồng = 8.900.000 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

- Tài khoản ZX930300005, có 33 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược của tài khoản là 1426 điểm, thắng 315,15 điểm, tổng điểm đánh bạc 1741,15 điểm.

Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 1741,15 điểm x 11.000 đồng = 19.152.650 đồng. Trong tài khoản không có lần đánh bạc nào đủ truy cứu trách nhiệm hình sự (*Có sao kê kèm theo*).

- Tài khoản Agent ZX930302, ZX930303: Trung giao cho Nguyễn T4, giá đô quy ước là 25.000 đồng/đô (điểm). Khi nhận các tài khoản Agent, T4 đã tạo ra các tài khoản Member gồm: ZX930302000, ZX930302002, ZX930302003, ZX930302004, ZX930302005, ZX930303000, ZX930303001, ZX930303002, ZX930303003, ZX930303003, ZX930303004, ZX930303005, ZX930303007, ZX930303008. T4 dùng các tài khoản Member này để đánh bạc với T7, cụ thể:

- Tài khoản ZX930302000 có 134 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 4273 điểm, thắng là 1651,5 điểm, tổng điểm đánh bạc 5924,5 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 5924,5 điểm x 25.000 đồng = 148.112.500 đồng.

Tài khoản có 03 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 842,8 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 842,8 điểm x 25.000 đồng = 21.070.000 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 148.112.500 đồng.

- Tài khoản ZX930302002, T4 giao cho Nguyễn Văn Đ1 đánh bạc với T4, giá đô quy ước là 50.000 đồng/đô (điểm).

Tài khoản có 63 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược của tài khoản là 799 điểm, thắng 225,71 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 1024,71 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 1024,71 điểm x 50.000 đồng = 51.235.500 đồng.

Tài khoản có 02 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 245,32 điểm. Tổng tiền đánh bạc ở các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 245,32 điểm x 50.000 đồng = 12.266.000 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 1024,71 điểm x 25.000 đồng = 25.617.750 đồng

- Tài khoản ZX930302003, T4 trực tiếp sử dụng có 119 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược của tài khoản là 5568 điểm, thắng là 1926,3 điểm, tổng điểm đánh bạc 7494,3 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 7494,3 điểm x 25.000 đồng = 187.357.500 đồng.

Tài khoản có 03 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc của các lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 755,2 điểm. Số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 755,2 điểm x 25.000 đồng = 18.880.000 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 187.357.500 đồng.

- Tài khoản ZX930302004, do T4 trực tiếp sử dụng có 15 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 827 điểm, thắng 226,14 điểm, tổng điểm đánh bạc

1053,14 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản này là 1053,14 điểm x 25.000 đồng = 26.328.500 đồng. Không có lần đánh bạc nào đủ truy cứu trách nhiệm hình sự (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 26.328.500 đồng.

- Tài khoản ZX930302005, T4 trực tiếp sử dụng có 05 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược là 173 điểm, thắng là 55,5 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 228,5 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 228,5 x 25.000đ = 5.712.500 đồng. Không có lần đánh bạc nào đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 5.712.500 đồng.

- Tài khoản ZX930303000, T4 trực tiếp sử dụng có 290 lần đánh bạc, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 25.372 điểm, thắng là 8.834,3 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 34206,3 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản này là 34206,3 điểm x 25.000 đồng = 855.157.500 đồng.

Tài khoản có 58 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 20.900,95 điểm. Tổng số tiền đánh bạc ở các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 522.523.750 đồng (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 855.157.500 đồng.

- Tài khoản ZX930303001, T4 trực tiếp sử dụng có 174 lần đánh bạc, tổng số tiền đặt cược là 4660 điểm, thắng là 1588,1 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 6248,1 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 6248,1 điểm x 25.000 đồng = 156.202.500 đồng. Tài khoản không có lần đánh bạc nào đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 156.202.500 đồng.

- Tài khoản ZX930303002, T4 trực tiếp sử dụng có 181 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược là 13.414 điểm, thắng là 4348,23 điểm, tổng tiền đánh bạc 17.762,23 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản này là 17.762,23 x 25.000đ = 444.055.750 đồng.

Tài khoản có 24 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 8.378,43 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 8.378,43 điểm x 25.000 đồng = 209.460.750 đồng (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 444.055.750 đồng.

- Tài khoản ZX930303003, T4 trực tiếp sử dụng có 251 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược là 8356 điểm, thắng là 2902,92 điểm, tổng số điểm đánh bạc 11258,92 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 11258,92 điểm x 25.000 đồng = 281.473.000 đồng

Tài khoản có 16 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 5076 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 5076 điểm x 25.000 đồng = 126.900.000 đồng (Có sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 281.473.000 đồng

- Tài khoản ZX930303004, do T4 trực tiếp sử dụng có 387 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 16129 điểm, thắng là 5399,11 điểm, tổng điểm đánh bạc 21528,11 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 21528,11 điểm x 25.000 đồng = 538.202.750 đồng.

Tài khoản có 13 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 3643,232 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 3643,232 điểm x 25.000 đồng = 91.080.800 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 538.202.750 đồng.

Tài khoản do T4 trực tiếp sử dụng có 96 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 1139 điểm, thắng là 302 điểm, tổng điểm đánh bạc 1441 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 1441 điểm x 25.000 đồng = 36.025.000 đồng. Không có lần đánh bạc nào đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự (*Có sao kê kèm theo*).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 36.025.000 đồng.

- Tài khoản ZX930303007, T4 trực tiếp sử dụng có 33 lần đánh bạc. Tổng số điểm đặt cược là 1802 điểm, thắng là 873,06 điểm, Tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 2675,06 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 2675,06 điểm x 25.000 đồng = 66.876.500 đồng.

Tài khoản có 03 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc của các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 1170,86 điểm x 25.000 đồng = 29.271.500 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 66.876.500 đồng.

- Tài khoản ZX930303008, T4 trực tiếp sử dụng có 23 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 651 điểm, thắng là 207,79 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 858,79 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 858,79 điểm x 25.000 đồng = 21.469.750 đồng. Không có lần đánh bạc nào đủ truy cứu trách nhiệm hình sự (*Có sao kê kèm theo*).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 21.469.750 đồng.

- Tài khoản Agent ZX930301: T12 giao cho Lê Thành Q1, giá đô quy ước là 20.000 đồng/đô (điểm).

Tài khoản Agent ZX930301 có 02 tài khoản Member là ZX930301001, ZX930301003. Q1 sử dụng cả hai tài khoản này để đánh bạc. Cụ thể:

- Tài khoản Member ZX930301001, Q1 đánh bạc 493 lần, tổng điểm đặt cược là 5192 điểm, thắng là 2108,91 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 7300,91 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 7300,91 điểm x 20.000 đồng = 146.018.200 đồng.

Tài khoản có 01 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 304,78 điểm. Số tiền

đánh bạc đủ truy cứu trách nhiệm hình sự là 304,78 điểm x 20.000 đồng = 6.095.600 đồng (Có bảng sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 146.018.200 đồng

- Tài khoản Member ZX930301003, Q1 đánh bạc 129 lần, tổng điểm đặt cược của tài khoản là 5088 điểm, thắng là 1838,7 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 6926,7 điểm. Tổng số tiền đánh bạc là 6926,7 điểm x 20.000 đồng = 138.534.000 đồng.

Tài khoản có 01 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 250 điểm. Số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 250 điểm x 20.000 đồng = 5.000.000 đồng (Có bảng sao kê kèm theo).

Số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở tài khoản này là 138.534.000 đồng

* Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của T7 ở các tài khoản trên là:
 148.112.500đ (N) + 25.617.750đ (N) + 187.357.500đ (N) + 26.328.500đ (N) + 5.712.500đ (N) + 855.157.500đ (N) + 156.202.500đ (N) + 444.055.750đ (N) + 281.473.000đ (N) + 538.202.750đ (N) + 36.025.000đ (N) + 66.876.500đ (N) + 21.469.750đ (N) + 146.018.200đ (Lê Thành Q1) + 138.534.000đ (Lê Thành Q1) = 3.077.143.700 đồng

* Số tiền thu lợi của tài khoản tính theo giá đô (điểm) quy ước với từng tài khoản là: 72,84 x 25.000đ (ZX930302002) + 810 x 25.000đ (ZX930302003) + 162,06 x 25.000đ (ZX930302004) - 9,61 x 25.000đ (ZX930302005) + 686,66 x 25.000đ (ZX930303000) + 411,51 x 25.000đ (ZX930303001) + 286,86 x 25.000đ (ZX930303002) + 208,85 x 25.000đ (ZX930303003) + 1227,72 x 25.000đ (ZX930303004) + 334,98 x 25.000đ (ZX930303005) - 114,18 x 25.000đ (ZX930303007) + 93,69 x 25.000đ (ZX930303008) + 226,41 x 20.000đ (ZX93030100) + 458,71 x 20.000đ (ZX930301003) - 2.398,24 x 10.000đ (ZX930300003) - 445,38 x 10.000đ (ZX930300005) - 40,68 x 25.000đ (ZX930302000) = 88.533.700đ. T7 phải trả cho H số tiền là 7.659,44 x 11.000đ = 84.253.840đ. Số tiền thực tế Trung thu lợi là: 88.533.700đ - 84.253.840đ = 4.279.860 đồng.

4. Đối với Nguyễn Thanh Hải D1:

D1 và Nguyễn Ngọc L2 thỏa thuận tìm người chơi đánh bạc, mỗi người 50% tiền thắng thua. D1 đã giao tài khoản đánh bạc Member ZX930100007 cho Trần Văn C1, C1 đánh bạc 30 lần, trong đó có 09 lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 2.228,71 điểm, tương đương số tiền tổ chức đánh bạc của D1 và L2 là 111.435.500 đồng. C1 đang thua 384,61 điểm. Số tiền thu lợi của tài khoản này là 384,61 x 50.000đ = 19.230.500 đồng. Theo thỏa thuận giữa L2 và D1 thì D1 hưởng lợi số tiền là 19.230.500đ x 50% = 9.615.250 đồng.

5. Đối với Đào Duy L3:

L3 sử dụng tài khoản Member ZX930100000 lấy từ Nguyễn Ngọc L2, giá đô (điểm) quy ước là 30.000đ/đô (điểm). Ly đánh bạc 74 lần, tổng điểm đặt cược là 13.143 điểm, thắng 3.556 điểm, tổng điểm đánh bạc là 16.699 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của L3 là 16.699 điểm x 30.000 đồng = 500.970.000 đồng. Trong đó có 44 lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 13.609 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là: 408.270.000 đồng, không có lần nào đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng. L3 thua số điểm 2.393,09 điểm nên không thu lợi.

6. Đối với Trần Văn C1:

C1 sử dụng tài khoản Member ZX930100007 lấy từ Nguyễn Thanh Hải D1, giá đô (điểm) quy ước là 50.000đ/đô (điểm). Tài khoản này, C1 đánh bạc 30 lần, tổng số điểm đặt cược là 1.743 điểm, thắng là 485,71 điểm, tổng điểm đánh bạc là 2.228,71 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 2.228,71 điểm x 50.000 đồng = 111.435.500 đồng. Trong đó có 09 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 1.295,04 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 64.752.000 đồng, không có lần nào đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng. C1 thua 384,61 điểm nên không thu lợi.

7. Đối với Nguyễn Văn T6:

Trở sử dụng 02 tài khoản Member ZX930104002, ZX930104003 lấy từ Nguyễn Ngọc L2, giá đô (điểm) quy ước là 50.000đ/đô (điểm). Hai tài khoản có 88 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược ở hai tài khoản là 4.625 điểm, thắng 2.066,2 điểm, tổng điểm đánh bạc của hai tài khoản là 6.691,2 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của hai tài khoản là 6.691,2 điểm x 50.000 đồng = 334.560.000 đồng. Trong đó có 23 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 4.311,35 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 215.567.500 đồng, không có lần nào đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng. Trở thắng 276,8 điểm, thu lợi số tiền là 13.840.000 đồng

8. Đối với Nguyễn Trung N3:

N3 sử dụng tài khoản Member ZX930104004 lấy từ Nguyễn Ngọc L2, giá đô (điểm) quy ước là 20.000đ/đô (điểm). Tài khoản này có 30 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược của tài khoản là 2.660 điểm, thắng 902,9 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 3.562,9 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 3.562,9 điểm x 20.000 đồng = 71.258.000 đồng. Trong đó có 01 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 300 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 6.000.000 đồng. N3 thua 175,90 điểm nên không thu lợi (Bút lục số: 1006-1008, 1010-1011).

9. Đối với Trương Phước Mặc N4:

Ngày 30/11/2022, N4 nhận tài khoản ZX930300003 lấy từ Hồ Tuấn T7, giá đô (điểm) quy ước là 20.000đ/đô (điểm). N4 sử dụng tài khoản Member ZX930300003 đánh bạc 02 lần, tổng số điểm đặt cược là 400 điểm, thắng là 240 điểm, tổng điểm đánh bạc là 640 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của N4 là 640 điểm x 20.000 đồng = 12.800.000 đồng. Trong đó có 01 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 445 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 8.900.000 đồng. N4 thắng 148 điểm. T7 chưa đưa tiền thắng cho N4 nên N4 không thu lợi (Bút lục số: 1108-1109, 1116-1118)

10. Đối với Nguyễn T4:

Tài khoản Agent ZX930302, ZX930303: Trung giao cho Nguyễn T4, giá đô quy ước là 25.000 đồng/đô (điểm). Khi nhận các tài khoản Agent, T4 đã tạo ra các tài khoản Member gồm: ZX930302000, ZX930302002, ZX930302003, ZX930302004, ZX930302005, ZX930303000, ZX930303001, ZX930303002, ZX930303003, ZX930303003, ZX930303004, ZX930303005, ZX930303007, ZX930303008. T4 dùng các tài khoản Member này để đánh bạc với T7, cụ thể:

- Tài khoản ZX930302000 có 134 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 4273 điểm, thắng là 1651,5 điểm, tổng điểm đánh bạc 5924,5 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 5924,5 điểm x 25.000 đồng = 148.112.500 đồng.

Tài khoản có 03 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 842,8 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 842,8 điểm x 25.000 đồng = 21.070.000 đồng (Có sao kê kèm theo).

- Tài khoản ZX930302002, T4 giao cho Nguyễn Văn Đ1 đánh bạc với T4, giá đô quy ước là 50.000 đồng/đô (điểm).

Tài khoản có 63 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược của tài khoản là 799 điểm, thắng 225,71 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 1024,71 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 1024,71 điểm x 50.000 đồng = 51.235.500 đồng.

Tài khoản có 02 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 245,32 điểm. Tổng tiền đánh bạc ở các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 245,32 điểm x 50.000 đồng = 12.266.000 đồng (Có sao kê kèm theo).

- Tài khoản ZX930302003, T4 trực tiếp sử dụng có 119 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược của tài khoản là 5568 điểm, thắng là 1926,3 điểm, tổng điểm đánh bạc 7494,3 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 7494,3 điểm x 25.000 đồng = 187.357.500 đồng.

Tài khoản có 03 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc của các lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 755,2 điểm. Số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 755,2 điểm x 25.000 đồng = 18.880.000 đồng (Có sao kê kèm theo).

- Tài khoản ZX930302004, do T4 trực tiếp sử dụng có 15 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 827 điểm, thắng 226,14 điểm, tổng điểm đánh bạc 1053,14 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản này là 1053,14 điểm x 25.000 đồng = 26.328.500 đồng. Không có lần đánh bạc nào đủ truy cứu trách nhiệm hình sự (*Có sao kê kèm theo*).

- Tài khoản ZX930302005, T4 trực tiếp sử dụng có 05 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược là 173 điểm, thắng là 55,5 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 228,5 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 228,5 x 25.000đ = 5.712.500 đồng. Không có lần đánh bạc nào đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự (*Có sao kê kèm theo*).

- Tài khoản ZX930303000, T4 trực tiếp sử dụng có 290 lần đánh bạc, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 25.372 điểm, thắng là 8.834,3 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 34206,3 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản này là 34206,3 điểm x 25.000 đồng = 855.157.500 đồng.

Tài khoản có 58 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 20.900,95 điểm. Tổng số tiền đánh bạc ở các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 522.523.750 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

- Tài khoản ZX930303001, T4 trực tiếp sử dụng có 174 lần đánh bạc, tổng số tiền đặt cược là 4660 điểm, thắng là 1588,1 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 6248,1 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là 6248,1 điểm x 25.000 đồng = 156.202.500 đồng. Tài khoản không có lần đánh bạc nào đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự (*Có sao kê kèm theo*).

- Tài khoản ZX930303002, T4 trực tiếp sử dụng có 181 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược là 13.414 điểm, thắng là 4348,23 điểm, tổng tiền đánh bạc 17.762,23 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản này là 17.762,23 x 25.000đ = 444.055.750 đồng.

Tài khoản có 24 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 8.378,43 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 8.378,43 điểm x 25.000 đồng = 209.460.750 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

- Tài khoản ZX930303003, T4 trực tiếp sử dụng có 251 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược là 8356 điểm, thắng là 2902,92 điểm, tổng số điểm đánh bạc 11258,92 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 11258,92 điểm x 25.000 đồng = 281.473.000 đồng

Tài khoản có 16 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 5076 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 5076 điểm x 25.000 đồng = 126.900.000 đồng (*Có sao kê kèm theo*).

- Tài khoản ZX930303004, do T4 trực tiếp sử dụng có 387 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 16129 điểm, thắng là 5399,11 điểm, tổng điểm đánh bạc 21528,11 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 21528,11 điểm x 25.000 đồng = 538.202.750 đồng.

Tài khoản có 13 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 3643,232 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là $3643,232 \text{ điểm} \times 25.000 \text{ đồng} = 91.080.800 \text{ đồng}$ (Có sao kê kèm theo).

Tài khoản do T4 trực tiếp sử dụng có 96 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 1139 điểm, thắng là 302 điểm, tổng điểm đánh bạc 1441 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là $1441 \text{ điểm} \times 25.000 \text{ đồng} = 36.025.000 \text{ đồng}$. Không có lần đánh bạc nào đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự (Có sao kê kèm theo).

- Tài khoản ZX930303007, T4 trực tiếp sử dụng có 33 lần đánh bạc. Tổng số điểm đặt cược là 1802 điểm, thắng là 873,06 điểm, Tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 2675,06 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là $2675,06 \text{ điểm} \times 25.000 \text{ đồng} = 66.876.500 \text{ đồng}$.

Tài khoản có 03 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc của các lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 1170,86 điểm $\times 25.000 \text{ đồng} = 29.271.500 \text{ đồng}$ (Có sao kê kèm theo).

- Tài khoản ZX930303008, T4 trực tiếp sử dụng có 23 lần đánh bạc, tổng số điểm đặt cược là 651 điểm, thắng là 207,79 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 858,79 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là $858,79 \text{ điểm} \times 25.000 \text{ đồng} = 21.469.750 \text{ đồng}$. Không có lần đánh bạc nào đủ truy cứu trách nhiệm hình sự (Có sao kê kèm theo).

Như vậy, tài khoản Agent ZX930302, ZX930303 của Nguyễn T4, có 122 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 41012,792 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 1.031.452.800 đồng, không có lần nào đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng. T4 thua ở các tài khoản tổng cộng là 4.130,7 điểm nên không thu lợi.

11. Đối với Nguyễn Văn Đ1:

Định sử dụng tài khoản Member ZX930302002 lấy từ N để đánh bạc, giá đô quy ước là 50.000 đồng/đô (điểm). Tài khoản có 63 lần đánh bạc, tổng điểm đặt cược của tài khoản là 799 điểm, thắng 225,71 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 1.024,71 điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là $1.024,71 \text{ điểm} \times 50.000 \text{ đồng} = 51.235.500 \text{ đồng}$. Trong đó có 02 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 245,32 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 12.266.000 đồng. Định thua 72,84 điểm nên không thu lợi.

12. Đối với Lê Thành Q1:

Tài khoản Agent ZX930301: Trung giao cho Lê Thành Q1, giá đô quy ước là 20.000 đồng/đô (điểm).

Tài khoản Agent ZX930301 có 02 tài khoản Member là ZX930301001, ZX930301003. Q1 sử dụng cả hai tài khoản này để đánh bạc. Cụ thể:

- Tài khoản Member ZX930301001, Q1 đánh bạc 493 lần, tổng điểm đặt cược là 5.192 điểm, thắng là 2108,91 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 7.300,91 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là 7.300,91 điểm x 20.000 đồng = 146.018.200 đồng.

Tài khoản có 01 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 304,78 điểm. Số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 304,78 điểm x 20.000 đồng = 6.095.600 đồng.

- Tài khoản Member ZX930301003, Q1 đánh bạc 129 lần, tổng điểm đặt cược của tài khoản là 5.088 điểm, thắng là 1.838,7 điểm, tổng điểm đánh bạc của tài khoản là 6.926,7 điểm. Tổng số tiền đánh bạc là 6.926,7 điểm x 20.000 đồng = 138.534.000 đồng.

Tài khoản có 01 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 250 điểm. Số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 250 điểm x 20.000 đồng = 5.000.000 đồng (*Có bảng sao kê kèm theo*).

Như vậy, tài khoản của Q1 sử dụng đánh bạc 02 lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 554.780 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 11.095.600 đồng. Q1 đang thua 6.85,12 điểm nên không thu lợi (Bút lục số: 162-169, 1065-1068).

13. Đối với Nguyễn Hồ Quốc D2:

Tài khoản Agent ZX930405 Huỳnh Thị Kim H giao cho Nguyễn Hồ Quốc D2, giá đô (điểm) mà H quy ước là 10.000đ/điểm (đô). Sau khi có tài khoản, D2 giao tài khoản này cho Phan Tài N1, với giá đô (điểm) quy ước là 30.000đ /đô (điểm) để N1 đánh bạc với D2. N1 trực tiếp sử dụng các tài khoản Member ZX930405300, ZX930405002 để đánh bạc với D2. Đối với tài khoản Member ZX930405001, N1 giao lại cho Phạm Xuân Q, quy ước 01 điểm (đô) của tài khoản là 50.000đ.

Tài khoản Member ZX930405300, N1 đánh bạc 314 lần, tổng số điểm đặt cược là 171.179 điểm, tổng điểm thắng là 67.561,15 điểm; Tổng điểm đánh bạc của tài khoản là $171.179 + 67.561,15 = 238.740,15$ điểm, tổng tiền đánh bạc của tài khoản là $238.740,15 \times 30.000đ = 7.162.204.500$ đồng. Tất cả 314 lần đánh bạc đều đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Số tiền đánh bạc của Nguyễn Hồ Quốc D2 ở tài khoản này là 7.162.204.500 đồng.

Căn cứ vào giá đô (điểm) quy ước giữa D2 và N1, có 17 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 6411,22 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Hồ Quốc D2 của tài khoản này là $6411,22 \times 30.000đ = 192.336.600$ đồng.

Tại tài khoản Member ZX930405002, N1 đánh bạc 68 lần. Tổng số điểm đặt cược là 22.778 điểm, tổng điểm thắng là 7862,58 điểm. Tổng điểm đánh bạc của tài khoản là $22.778 + 7862,58 = 30.640,58$ điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài

khoản là $30.640,58 \times 30.000đ = 919.217.400$ đồng. Tất cả 68 lần đánh bạc đều đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, tài khoản của D2 có 399 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 275.791,95 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 8.273.758.500 đồng, không có lần nào đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng. D2 thua 1209,45 điểm nên không thu lợi.

14. Đối với Phan Tài N1:

N1 nhận tài khoản Agent ZX930405 từ Nguyễn Hồ Quốc D2 đã tạo ra các Member ZX930405300, ZX930505001, ZX930405002. N1 sử dụng tài khoản Member ZX930405300, ZX930405002 đánh bạc với D2 382 lần đều đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 269.380,73 điểm, tương đương số tiền đánh bạc ở 02 tài khoản là 8.081.421.900 đồng.

Tài khoản ZX930505001, N1 giao lại cho Phạm Xuân Q, giá đô (điểm) quy ước là 50.000đ/đô (điểm) để đánh bạc với N1. Tài khoản này N1 và Q đánh bạc 190 lần, có 42 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 9.845,5 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 492.275.000 đồng.

Như vậy, tài khoản của Phan Tài N1 đã đánh bạc 572 lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 279.226,23 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 8.573.696.900 đồng, không có lần nào đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng. N1 thua nên không thu lợi.

Ngoài các lần đánh bạc nêu trên, N1 còn đánh bạc bằng hình thức ghi số đề với một số người có tên tài khoản Z là “Hùng Roma”, “Phi Long T9” “Huỳnh Kim Duy” “Phan Văn ”. Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

15. Đối với Phạm Xuân Q:

Q nhận tài khoản ZX930505001 từ Phan Tài N1, giá đô (điểm) quy ước là 50.000đ/đô (điểm). Tại tài khoản Member ZX930405001, N1 và Q đánh bạc 190 lần. Tổng điểm đặt cược là 10.323 điểm, tổng điểm thắng là 4570,98 điểm. Tổng điểm đánh bạc của tài khoản là $10.323 + 4570,98 = 14893,98$ điểm. Tổng tiền đánh bạc của tài khoản là $14893,98 \times 50.000đ = 744.699.000$ đồng. Trong đó có 42 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với 9845,5 điểm, tương đương số tiền đánh bạc là 492.275.000 đồng, không có lần nào đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng. Q thắng 1350,59 điểm, thu lợi số tiền là $1350,59 \times 50.000đ = 67.529.500$ đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Thị Kim H và Nguyễn Thanh Hải D1 về tội: “*Tổ chức đánh bạc*”; Các bị cáo Nguyễn T4, Nguyễn Hồ Quốc D2, Phan Tài N1 và Phạm Xuân Q về tội: “*Đánh bạc*”.

* Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Kim H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/7/2023 đến ngày 31/8/2023.

* Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Hải D1 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồ Quốc D2 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/10/2023.

* Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Xử phạt: Bị cáo Phan Tài N1 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T4 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân Q 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo

Huỳnh Thị Kim H, Nguyễn Thanh Hải D1, Nguyễn

T4, Nguyễn Hồ Quốc D2, Phan Tài N1, Phạm Xuân Q

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc L2, Trần Văn C1, Đào Duy L3, Nguyễn Trung N3, Nguyễn Văn T6, Hồ Tuấn T7, Lê Thành Q1, Nguyễn Văn Đ1, Trương Phước Mặc N4; hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đào Duy L3, Trần Văn C1, Nguyễn Văn Đ1, Lê Thành Q1, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 11/3/2024, bị cáo Nguyễn T4 kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ. Nộp kèm đơn là đơn xác nhận thờ cúng liệt sĩ, đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình, giấy xác nhận hoàn cảnh gia đình, giấy xác nhận của Bệnh viện tỉnh, siêu âm của Nguyễn T4, đơn trình về việc xem xét hành vi vi phạm của Nguyễn T4, Bản sao Tổ Quốc Ghi công đối với Liệt sĩ Nguyễn X2, Bùi Tửu.

- Ngày 13/3/2024, bị cáo Phan Tài N1 kháng cáo xin cho cải tạo không giam giữ. Nộp kèm đơn là đơn xin xác nhận ngày 13/5/2024, 05 phiếu chỉ định xét nghiệm cháu Phan Thanh N5, 05 phiếu kết quả xét nghiệm cháu Phan Thanh N5. Ngày 12/7/2024, bị cáo nộp bổ sung 01 giấy ra viện của Phan Thanh N5, 01 bệnh án tóm tắt của Phan Thanh N5, 01 giấy khai sinh của Phan Thanh N5.

- Ngày 14/3/2024, bị cáo Phạm Xuân Q kháng cáo xin cho cải tạo không giam giữ. Ngày 12/7/2024, bị cáo nộp bổ sung đơn xin xác nhận thân nhân người có công với cách mạng.

- Ngày 18/3/2024, bị cáo Nguyễn Thanh Hải D1 kháng cáo xin được hưởng án treo. Nộp kèm đơn kháng cáo là bản phô tô Quyết định của Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu “bà mẹ Việt Nam anh hùng” bà Nguyễn Thị T10, 01 phiếu nội soi tiêu hóa.

- Ngày 19/3/2024, bị cáo Nguyễn Hồ Quốc D2 kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 20/3/2024, bị cáo Huỳnh Thị Kim H kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nộp kèm đơn kháng cáo là biên lai thu tiền số 0000502 ngày 20/3/2024 số tiền 50.200.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo T4, N1, H giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo Q bổ sung yêu cầu kháng cáo là xin được hưởng án treo; Bị cáo D1 bổ sung yêu cầu kháng cáo là xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ; Bị cáo D2 bổ sung yêu cầu kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về nội dung: Bản án nhận định Huỳnh Thị Kim H và Nguyễn Ngọc L2 có hành vi Tổ chức đánh bạc, H thu lợi bất chính 126.174.140 đồng, L2 thu lợi bất chính 50.771.900 đồng nhưng bản án không áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322 BLHS (Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên) là chưa thể hiện hết bản chất nguy hiểm của hành vi, có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật.

Đối với Phan Tài N1, sau khi nhận tài khoản của Nguyễn Hồ Quốc D2, N1 tạo ra 03 tài khoản Member, sử dụng 02 tài khoản để đánh bạc và giao lại 01 tài khoản cho Phạm Xuân Q nâng giá điểm để hưởng chênh lệch. Đối với hành vi Đánh bạc, có trận N1 cá cược với số tiền trên 50.000.000 đồng, tuy nhiên, bản án không áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS (Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc có giá trị 50.000.000 đồng trở lên) là chưa thể hiện hết bản chất nguy hiểm của hành vi. Đối với việc N1 giao tài khoản cho Q đánh bạc có dấu hiệu của tội “Tổ chức đánh bạc”. Cơ quan tiến hành tố tụng chỉ xử lý trách nhiệm hình sự đối với N1 về tội “Đánh bạc”, mà không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với N1 về tội “Tổ chức đánh bạc” là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

Đối với Nguyễn Hồ Quốc D2: sau khi nhận tài khoản từ H với thỏa thuận 10.000đồng/điểm, D2 giao lại tài khoản cho Phan Tài N1 và nâng giá điểm (30.000đồng/điểm) để hưởng chênh lệch. Việc D2 giao tài khoản cho N1 đánh bạc có dấu hiệu của tội “Tổ chức đánh bạc”. Cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo D2 về tội “Đánh bạc” là chưa đánh giá đúng hành vi khách quan của bị cáo.

Như vậy, bản án sơ thẩm có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội, xét xử chưa phù hợp với tội danh, có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền không kháng nghị về tội danh và việc áp dụng pháp luật, các bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và cải tạo không giam giữ. Trong phạm vi xét xử phúc thẩm, không thể làm xấu hơn tình trạng của bị cáo.

Vì những lẽ trên, Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T để điều tra lại theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tham gia tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và kính mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Riêng bị cáo D2 có yêu cầu là xin rút lại kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo Huỳnh Thị Kim H, Nguyễn Thanh Hải D1, Nguyễn T4, Nguyễn Hồ Quốc D2, Phan Tài N1, Phạm Xuân Q kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng tháng 10/2022, tại địa bàn thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, bị cáo Huỳnh Thị Kim H cùng đồng phạm đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá trên mạng internet ăn thua bằng tiền. Cụ thể như sau:

- Huỳnh Thị Kim H lấy tài khoản Super ZX93 nhờ Nguyễn Ngọc L2 tạo ra 09 tài khoản Master. Từ 09 tài khoản này H giao cho Nguyễn Ngọc L2, Hồ Tuấn T7, Nguyễn Hồ Quốc D2 tiếp tục tạo ra các tài khoản Agent, M2 rồi giao lại cho các con bạc khác để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc. Tổng số tiền H tham gia tổ chức đánh bạc là 5.086.442.420 đồng, thu lợi bất chính số tiền 126.174.140 đồng. Ngoài ra, H còn trực tiếp đánh bạc với Hồ Tuấn T7 thông qua tài khoản Agent ZX930300, với giá đô (điểm) quy ước là 11.000đ/điểm.

- Nguyễn Thanh Hải D1 là người tham gia với vai trò tổ chức đánh bạc, bị cáo thỏa thuận với Nguyễn Ngọc L2 tìm người chơi đánh bạc, mỗi người 50% tiền thắng, thua. D1 đã giao tài khoản đánh bạc Member ZX93010007 cho Trần Văn C1, C1 đánh bạc 30 lần trong đó có 09 lần đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, số tiền tổ chức đánh bạc của D1 và L2 là 111.435.500 đồng. D1 thu lợi bất chính về hành vi “Tổ chức đánh bạc” số tiền 9.615.250 đồng.

- Phan Tài Nghĩa là người tham gia với vai trò là người đánh bạc với Nguyễn Hồ Quốc D2 bằng 02 tài khoản, tổng số lần đánh bạc là 382 lần, đều đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, tổng số tiền N1 tham gia đánh bạc với D2 là 8.081.421.900 đồng. Ngoài ra, N1 còn sử dụng 01 tài khoản do D2 tạo ra và giao lại cho Phạm Xuân Q với giá 50.000đ/điểm, hưởng tiền chênh lệch 20.000đ/điểm. Tài khoản này N1 và Q đánh bạc 190 lần, có 42 lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, tổng số tiền đánh bạc là 492.275.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền N1 tham gia đánh bạc là 8.573.696.900 đồng, N1 thua nên không thu lợi bất chính.

- Nguyễn Hồ Quốc D2 là người tham gia với vai trò là người đánh bạc với Phan Tài N1, tổng số tiền đánh bạc là 8.273.758.500 đồng. D2 thua nên không thu lợi bất chính. Ngoài ra, D2 còn nhận một tài khoản Agent ZX930405 của Huỳnh Thị Kim H với giá 10.000đ/điểm. Sau đó, D2 giao tài khoản này cho Phan Tài N1 đánh bạc với giá 30.000đ/điểm, hưởng tiền chênh lệch 20.000đ/điểm.

- Nguyễn T4 là người tham gia với vai trò là người đánh bạc với Hồ Tuấn T7, tổng số tiền đánh bạc là 1.031.452.800 đồng. T4 thua nên không thu lợi bất chính. Ngoài ra, T4 còn nhận một tài khoản Agent ZX930302002 của Hồ Tuấn T7 với giá 25.000đ/điểm. Sau đó, T4 giao tài khoản này cho Nguyễn Văn Đ1 đánh bạc với giá 50.000đ/điểm, hưởng tiền chênh lệch 25.000đ/điểm.

- Phạm Xuân Q là người tham gia với vai trò là người đánh bạc với Phan Tài N1, tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 492.275.000 đồng. Q thu lợi bất chính số tiền 67.529.500 đồng.

[2.2] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Huỳnh Thị Kim H, Nguyễn Thanh Hải D1 về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phan Tài N1, Nguyễn Hồ Quốc D2, Nguyễn T4 và Phạm Xuân Q về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Xét thấy:

[2.2.1] Về tình tiết định khung:

Đối với tội “Tổ chức đánh bạc”, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Huỳnh Thị Kim H thu lợi bất chính số tiền 126.174.140 đồng; bị cáo Nguyễn Ngọc L2 (không kháng cáo) thu lợi bất chính số tiền 50.771.900 đồng nhưng chỉ xét xử các bị cáo H và L2 về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự, bỏ sót tình tiết định khung “Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Đối với tội “Đánh bạc”, Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Hồ Tuấn T7, Đào Duy L3, Nguyễn Văn T6, Trần Văn C1, Nguyễn T4, Nguyễn Hồ Quốc D2, Phan Tài N1 và Phạm Xuân Q tham gia đánh bạc với số tiền 50.000.000 đồng trở lên nhưng chỉ xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bỏ sót tình tiết định khung “Tiền dùng để đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2.2.2] Về dấu hiệu bỏ lọt tội phạm:

Bị cáo Huỳnh Thị Kim H là người chủ mưu, cầm đầu trong vụ án. Bị cáo là người nhận 01 tài khoản tổng là “Super ký hiệu ZX93” của một người (Chưa xác định nhân thân, lai lịch) với giá đô (điểm) là 10.000đ/điểm. Sau đó, bị cáo H nhờ bị cáo Nguyễn Ngọc L2 tạo ra 09 tài khoản Master, từ 09 tài khoản này, bị cáo H giao cho các con bạc để tổ chức đánh bạc và đánh bạc với bị cáo H. Sau 01 tuần, giữa bị cáo H và các con bạc tính toán tiền thắng thua để giao nhận tiền, bị cáo H là người trực tiếp giao nhận tiền với các con bạc mà bị cáo H giao tài khoản. Ngoài ra, bị cáo H còn trực tiếp đánh bạc với Hồ Tuấn T7 thông qua tài khoản Agent ZX930300, với giá đô (điểm) quy ước là 11.000đ/điểm. Hành vi này của bị cáo H có dấu hiệu của tội “Đánh bạc” nhưng Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chỉ xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H về tội “Tổ chức đánh bạc” mà không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi “Đánh bạc” là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Thanh Hải D1 có giao tài khoản ZX930100007 cho bị cáo Trần Văn C1 với giá điểm 50.000đ/điểm (hưởng tiền chênh lệch 40.000đ/điểm). Bị cáo C1 sử dụng tài khoản này đánh bạc với bị cáo D1 số tiền là 111.435.500 đồng. Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chỉ xử lý trách nhiệm hình sự đối

với bị cáo D1 về tội “Tổ chức đánh bạc” mà không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi “Đánh bạc” là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

Bị cáo Phan Tài N1 nhận tài khoản Agent 930405 từ bị cáo Nguyễn Hồ Quốc D2, với giá 30.000đ/điểm, sau đó bị cáo tạo ra 03 tài khoản Member ZX930405300, ZX9300505001, ZX930405002. Bị cáo sử dụng 02 tài khoản ZX930405300, ZX930405002 để chơi đánh bạc với Nguyễn Hồ Quốc D2, còn tài khoản ZX9300505001 giao cho bị cáo Phạm Xuân Q với giá 50.000đ/điểm, hưởng tiền chênh lệch 20.000đ/điểm.

Bị cáo Nguyễn Thiện n hành vi tham gia đánh bạc với bị cáo Hồ Tuấn T7 còn nhận một tài khoản Agent ZX930302002 của Hồ Tuấn T7 với giá 25.000đ/điểm. Sau đó, T4 giao tài khoản này cho Nguyễn Văn Đ1 đánh bạc với giá 50.000đ/điểm, hưởng tiền chênh lệch 25.000đ/điểm.

Bị cáo Nguyễn Hồ Quốc D2 ngoài hành vi tham gia đánh bạc với bị cáo Phan Tài N1, bị cáo còn nhận một tài khoản Agent ZX930405 của Huỳnh Thị Kim H với giá 10.000đ/điểm. Sau đó, D2 giao tài khoản này cho Phan Tài N1 đánh bạc với giá 30.000đ/điểm, hưởng tiền chênh lệch 20.000đ/điểm.

Hành vi này của các bị cáo Phan Tài N1, Nguyễn T4 và Nguyễn Hồ Quốc D2 có dấu hiệu của tội “Tổ chức đánh bạc”. Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chỉ xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” mà không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc” là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Ngọc L2 (không kháng cáo) đã nhận 01 tài khoản Master của bị cáo H với giá 10.000đ/điểm. Sau đó L2 tạo ra nhiều tài khoản Member giao cho các bị cáo khác để hưởng tiền chênh lệch và đánh bạc, cụ thể như sau: Bị cáo nhận 01 tài khoản Master ZX9301 của bị cáo H với giá 10.000đ/điểm, sau đó tạo ra các tài khoản M2 để giao cho bị cáo Đào Duy L3 tài khoản ZX930100000 với giá 30.000đ/điểm; L2 và bị cáo D1 góp vốn chung giao cho bị cáo Trần Văn C1 tài khoản ZX930100007 với giá 50.000đ/điểm; giao cho bị cáo Nguyễn Văn T6 02 tài khoản ZX930104002, ZX930104003 với giá 50.000đ/điểm; giao cho bị cáo Nguyễn Trung N3 01 tài khoản ZX930104004 với giá 50.000đ/điểm; giao cho bị cáo Phạm Xuân T11 02 tài khoản ZX930101000, ZX930101001 với giá 25.000đ/điểm. Sau khi nhận các tài khoản này từ bị cáo L2 thì các con bạc tham gia đánh bạc trực tiếp với L2, hành vi này của bị cáo L2 có dấu hiệu của tội “Đánh bạc”. Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chỉ xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L2 về tội “Tổ chức đánh bạc” mà không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi “Đánh bạc” là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

[2.2.3] Về quyết định hình phạt đối với các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Đào Duy L3 có nhân thân xấu, cụ thể ngày 19/6/2023, bị cáo bị Công an thành phố P – T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Trong vụ án, bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền 408.270.000 đồng, bị cáo bị xét xử về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 07 năm tù. Bị cáo tham gia đánh bạc với 01 tình tiết định khung, có 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự và có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên”. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 30 tháng cải tạo không giam giữ và phạt tiền 40.000.000 đồng là áp dụng không đúng quy định pháp luật, xử phạt không tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bản án sơ thẩm có dấu hiệu bỏ sót tình tiết định khung; bỏ lọt hành vi phạm tội; có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo quy định pháp luật.

[3] Do hủy bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét kháng cáo của các bị cáo.

[4] Đối với số tiền 50.200.000 đồng bị cáo Huỳnh Thị Kim H nộp tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử tuyên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc điều tra, xét xử và thi hành án.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do hủy bản án sơ thẩm nên các bị cáo kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận điều tra lại theo quy định pháp luật.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 50.200.000đ (*Năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng*) do bị cáo Huỳnh Thị Kim H nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận theo Biên lai thu tiền số 0000502 ngày 20/3/2024 để đảm bảo cho việc điều tra, xét xử và thi hành án.

Các bị cáo Huỳnh Thị Kim H, Nguyễn Thanh Hải D1, Nguyễn T4, Nguyễn Hồ Quốc D2, Phan Tài N1, Phạm Xuân Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 19 - 7 - 2024)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND Tp.PR-TC;
- Công an Tp. PR-TC;
- Chi cục THADS Tp. PR-TC;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

